

Số /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục I, II, VI kèm theo Quyết định số 059/2025/QĐ-UBND quy định Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 175/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 67/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục I, II, VI kèm theo Quyết định số 059/2025/QĐ-UBND quy định Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá sửa đổi, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 059/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Sửa đổi, bổ sung giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Phụ lục số I, II, VI ban hành kèm theo Quyết định số 059/2025/QĐ-UBND, theo Phụ lục kèm theo Quyết định này:

- Phụ lục I: Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh.
- Phụ lục II: Bảng giá tính lệ phí trước bạ bổ sung.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .../.../2026.
2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Trưởng Thuế tỉnh Đắk Lắk; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 2;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Lắk;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk (đăng Công báo);
- Lưu: VT, ĐTKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**